



BỘ ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN MỞ TIỂU KHOẢN GIAO DỊCH KÝ QUỸ/

TIỂU KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

BỘ ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN MỞ TIỂU KHOẢN KÝ QUỸ

(Bộ điều khoản và điều khoản được áp dụng tương ứng với dịch vụ khách hàng đăng ký)

Điều 1. Giải thích từ ngữ

Trong Điều khoản và Điều kiện mở tiểu khoản giao dịch ký quỹ này, các từ hoặc cụm từ dưới đây sẽ được hiểu theo một nghĩa thống nhất như sau:

1. **“Giao dịch ký quỹ (GDKQ) chứng khoán”** là giao dịch mua chứng khoán có sử dụng tiền vay của công ty chứng khoán, trong đó chứng khoán vừa mua và các chứng khoán được phép ký quỹ khác của KH được sử dụng làm tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên.

2. **“Tiểu khoản giao dịch ký quỹ (TKKQ)”** là tiểu khoản của KH mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank để thực hiện GDKQ chứng khoán theo các quy định tại Mục III Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này (Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này đồng thời là hợp đồng tín dụng đối với các khoản vay trên TKKQ).

3. **“Tài khoản giao dịch thông thường”** là tài khoản hoặc tiểu khoản của khách hàng mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank để giao dịch chứng khoán nhưng không sử dụng tiền vay của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

4. **“Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ”** là chứng khoán thuộc Danh mục chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ, đáp ứng các điều kiện quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank trong từng thời kỳ.

5. **“Tài sản bảo đảm (TSBĐ)”** là toàn bộ tài sản trong TKKQ của KH, bao gồm nhưng không giới hạn: tiền mặt, tiền bán chứng khoán chờ về, chứng khoán hiện có và đang chờ về, cổ tức đang chờ về, quyền mua cổ phiếu/trái phiếu.

6. **“Tổng tài sản GDKQ trên TKKQ”** bao gồm tiền, tiền bán chứng khoán chờ về cộng với giá trị chứng khoán được phép GDKQ trên TKKQ của KH.

7. **“Giá trị của chứng khoán ký quỹ”** được tính theo giá đóng cửa/hoặc giá điều chỉnh do phát sinh quyền (nếu có) tại ngày giao dịch gần nhất của chứng khoán đó nhưng không vượt quá mức giá tối đa do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank thông báo/quy định tùy từng thời điểm (nếu có).

8. **“Tài sản thực có”** của KH trên TKKQ bằng Tổng tài sản GDKQ trên TKKQ trừ đi dư nợ ký quỹ, phí (nếu có) của KH.

9. **“Dư nợ ký quỹ”** trên TKKQ là tổng số tiền KH nợ Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank khi sử dụng dịch vụ GDKQ, bao gồm nợ gốc, nợ lãi và các khoản nợ khác của KH với Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

10. **“Tỷ lệ ký quỹ ban đầu”** là tỷ lệ giá trị tài sản thực có so với giá trị chứng khoán dự kiến mua được bằng lệnh GDKQ tính theo giá thị trường tại thời điểm giao dịch. Tỷ lệ ký quỹ ban đầu do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank quyết định trong từng thời điểm.

11. **“Tỷ lệ ký quỹ hiện tại”** là tỷ lệ giữa giá trị tài sản thực có so với giá trị tổng tài sản GDKQ trên TKKQ tại thời điểm xác định.

12. **“Tỷ lệ ký quỹ duy trì”** là tỷ lệ tối thiểu giữa giá trị tài sản thực có so với giá trị tổng tài sản GDKQ trên TKKQ. Khi Tỷ lệ ký quỹ thực tế giảm xuống dưới tỷ lệ này, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank phát lệnh gọi ký quỹ bổ sung. Tỷ lệ ký quỹ duy trì do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank quyết định trong từng thời kỳ.

13. “**Tỷ lệ ký quỹ xử lý**” là tỷ lệ ký quỹ tối thiểu giữa giá trị tài sản thực có so với giá trị tổng tài sản GDKQ trên TKKQ. Khi Tỷ lệ ký quỹ thực tế giảm xuống thấp hơn tỷ lệ này, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được toàn quyền bán một phần hoặc toàn bộ chứng khoán trên TKKQ của KH để thu hồi một phần hoặc toàn bộ dư nợ và lãi vay GDKQ của KH tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank nếu KH không khắc phục được Tỷ lệ ký quỹ thực tế theo Lệnh gọi ký quỹ bổ sung để đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ thực tế không thấp hơn tỷ lệ ký quỹ duy trì sau khi thông báo cho KH, nhưng không cần có sự chấp thuận của KH. Tỷ lệ này do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank quyết định trong từng thời kỳ.

14. “**Sức mua**” là tỷ lệ giữa giá trị dư ký quỹ (được tính bằng hiệu số giữa Tài sản thực có trên TKKQ và giá trị ký quỹ yêu cầu) với Tỷ lệ ký quỹ ban đầu.

15. “**Lệnh gọi ký quỹ bổ sung**” là lệnh gọi của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank vào bất kỳ thời điểm nào khi Tỷ lệ ký quỹ thực tế của KH giảm xuống dưới tỷ lệ ký quỹ duy trì, KH phải ký quỹ thêm tiền hoặc bán bớt chứng khoán hoặc bổ sung chứng khoán trong danh mục chứng khoán được phép GDKQ để đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì trong thời hạn được quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này và theo quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

16. “**Lãi vay**” là lãi được cộng dồn theo ngày tính trên tổng số tiền KH đã vay Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

17. “**Giá trị ký quỹ bổ sung**” là giá trị bằng tiền và/hoặc giá trị chứng khoán được phép GDKQ mà KH phải bổ sung theo Lệnh gọi ký quỹ bổ sung của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

18. “**Hạn mức cho vay**” là khoản tiền vay tối đa mà Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank cấp cho KH để thực hiện GDKQ được quy định tại khoản 1 Điều 21 của Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này.

Điều 2. Mở, sử dụng và quản lý TKKQ

1. Mở TKKQ

Theo đề nghị của KH, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank đồng ý mở cho Khách hàng một (01) TKKQ

2. Sử dụng và quản lý TKKQ

2.1. KH tự chịu trách nhiệm sử dụng và quản lý TKKQ và không được tiết lộ/chuyển giao quyền sử dụng/quản lý TKKQ cho bất kỳ bên thứ ba nào khi không có sự đồng ý bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

2.2. KH tự chịu trách nhiệm bằng tài sản của chính mình đối với bất kỳ và/hoặc toàn bộ rủi ro phát sinh trong quá trình KH sử dụng và quản lý TKKQ.

2.3. Đối với TKKQ quy định tại khoản 1 Điều này, KH chỉ được phép rút, chuyển khoản chứng khoán và tiền khi và chỉ khi KH đã thanh toán đầy đủ cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank các khoản nợ gốc, lãi và các chi phí liên quan đến TKKQ hoặc trường hợp khác theo quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

2.4. KH chịu trách nhiệm sử dụng đúng mục đích TKKQ theo các quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank và pháp luật có liên quan.

Điều 3. Hạn mức, nguyên tắc, mục đích cho vay và phương thức giải ngân

1. Hạn mức cho vay: 3.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ đồng)

Hạn mức nêu trên không cố định và được điều chỉnh theo quyết định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank. Việc điều chỉnh Hạn mức cho vay sẽ được Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank thông báo cho KH bằng tin nhắn SMS/Notify trên App/Webtrading vào số điện thoại KH đã đăng ký với Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank hoặc các phương thức khác theo quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

KH có thể thay đổi hạn mức cho vay theo nhu cầu của KH, hạn mức cho vay tối đa do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank quy định trong từng thời kỳ.

2. Nguyên tắc cho vay

2.1. KH được vay tối đa trong Hạn mức cho vay (“HMCV”) một hoặc nhiều lần giải ngân để thực hiện các giao dịch mua chứng khoán ký quỹ theo quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank. KH có thể trả nợ vay và tiếp tục vay lại, nhưng tổng dư nợ của các khoản vay tại bất kỳ thời điểm nào không được vượt quá giá trị HMCV nêu trên;

2.2. Trong thời hạn hiệu lực của HMCV, nếu KH không đủ số dư tiền trên TKKQ để thực hiện các giao dịch mua chứng khoán ký quỹ đã được khớp lệnh trong ngày (bao gồm cả phí), Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank sẽ tự động giải ngân tiền vay vào TKKQ của KH theo quy định tại khoản 4 Điều 21 của Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này khi KH thỏa mãn đầy đủ các điều kiện về cho vay;

2.3. Mục đích vay: Các khoản vay sẽ được dùng để thanh toán cho các giao dịch mua chứng khoán khách hàng đã thực hiện.

3. Điều kiện cho vay

Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank sẽ cho KH vay tiền khi có đầy đủ các điều kiện sau:

3.1. Tổng mức cho vay GDKQ của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank cho KH (tính cả dư nợ hiện có) vẫn nằm trong HMCV;

3.2. Tổng giá trị của GDKQ dự kiến thực hiện không vượt quá sức mua hiện có trên TKKQ và phải đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ ban đầu;

3.3. Chứng khoán đặt mua là chứng khoán nằm trong danh sách chứng khoán được phép GDKQ do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank thông báo theo từng thời kỳ;

3.4. Việc đặt lệnh mua chứng khoán GDKQ tuân theo quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank và pháp luật hiện hành;

3.5. Toàn bộ các điều khoản và điều kiện khác quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này đang được KH tuân thủ đúng và đầy đủ.

Trong bất kỳ trường hợp nào xét thấy có rủi ro, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank có quyền từ chối thực hiện các lệnh mua chứng khoán ký quỹ của KH.

4. Phương thức giải ngân

Căn cứ vào yêu cầu mua chứng khoán ký quỹ của KH trên phiếu lệnh mua chứng khoán và/hoặc các phương thức giao dịch điện tử khác mà Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank chấp nhận là bằng chứng xác nhận yêu cầu vay tiền/nghĩa vụ trả nợ của KH đối với Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank tự động giải ngân vào TKKQ của KH vào ngày phát sinh giao dịch mua chứng khoán ký quỹ để thanh toán các giao dịch mua chứng khoán ký quỹ theo công thức sau:

Tiền vay = Giá trị chứng khoán mua ký quỹ (bao gồm cả phí giao dịch) – Số dư tiền (nếu có) trên TKKQ của KH.

Điều 4. Thời hạn cho vay và lãi suất cho vay

1. Thời hạn cho vay

1.1. Thời hạn cho vay: 90 ngày kể từ ngày Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank giải ngân khoản vay;

1.2. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank có thể chấp thuận cho KH gia hạn khoản vay tối đa 90 ngày cho một (01) lần gia hạn khi KH có đề nghị gia hạn. Thời điểm gia hạn khoản vay được tính từ ngày khoản vay đến hạn trả nợ. Số lần gia hạn tùy thuộc

vào quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank trong từng thời kỳ, KH phải thanh toán phí gia hạn (nếu có) theo quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

2. Lãi suất cho vay

2.1 KH và Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank đồng ý rằng lãi suất cho vay được xác định theo tỷ lệ %/ngày hoặc %/năm (trên cơ sở một năm là 365 ngày) do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank quy định tại từng thời kỳ. Trường hợp lãi suất cho vay thay đổi thì mức lãi suất mới sẽ được tính trên tổng dư nợ của KH tại thời điểm Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank công bố thay đổi hoặc tính trên dư nợ phát sinh từ thời điểm Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank công bố thay đổi tùy theo quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank trong từng thời kỳ. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank thông báo thông tin lãi suất thay đổi trên website của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank và bằng các hình thức thông báo khác theo quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank tại từng thời kỳ;

2.2 Lãi suất áp dụng trong thời gian gia hạn bằng lãi suất cho vay trong hạn;

2.3 Lãi suất quá hạn: bằng 150% (một trăm năm mươi phần trăm) mức lãi suất cho vay trong hạn và mức lãi suất quá hạn này không vượt quá quy định của Bộ luật Dân sự hiện hành;

2.4 Trong trường hợp KH không trả, trả không đầy đủ, trả không đúng hạn số tiền lãi của khoản nợ gốc trong hạn và khoản nợ gốc quá hạn thì số tiền lãi này sẽ bị tính lãi với mức lãi suất theo quy định của Bộ luật Dân sự hiện hành. Việc thu lãi này sẽ do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank quy định.

Điều 5. Thanh toán nợ gốc, lãi vay

1. Nguyên tắc tính lãi và thu lãi

Tiền lãi được tính từ ngày giải ngân khoản vay cho đến nhưng không bao gồm ngày KH hoàn trả, theo lãi suất quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank và được tính trên tổng dư nợ thực tế, sẽ được thu cùng với gốc tương ứng tại ngày thanh toán nợ hoặc tiền lãi được ưu tiên thu toàn bộ trước thu nợ gốc tùy theo quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank trong từng thời kỳ. Nguyên tắc tính lãi và thu lãi có thể thay đổi theo quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank, các khoản vay sẽ được áp dụng nguyên tắc tính lãi, thu lãi mới kể từ thời điểm thay đổi nguyên tắc tính lãi, thu lãi.

2. Nguyên tắc thanh toán nợ gốc, nợ lãi và phí

KH có trách nhiệm thanh toán đầy đủ nợ gốc, lãi, thuế và phí khi đến hạn thanh toán và/hoặc khi tiền bán chứng khoán khớp lệnh trên TKKQ của KH về/hoặc KH nộp tiền vào TKKQ/hoặc cổ tức bằng tiền được hạch toán vào TKKQ. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank sẽ tự động thu nợ vay và ghi giảm nợ vay (bao gồm nợ lãi, phí và nợ gốc) của KH tương ứng với số tiền còn lại sau khi KH rút tiền/chuyển tiền (nếu có) vào cuối ngày giao dịch hoặc thu tại thời điểm bất kỳ trong ngày theo yêu cầu của KH. Nguyên tắc thu nợ gốc và nợ lãi có thể thay đổi theo quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank trong từng thời kỳ và mặc nhiên có hiệu lực đối với toàn bộ dư nợ của KH tại thời điểm thay đổi.

Nếu ngày trả nợ gốc và/hoặc lãi trùng với ngày nghỉ (theo quy định chung của pháp luật hoặc ngày nghỉ khác của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank) thì ngày KH trả nợ là ngày làm việc tiếp theo liền sau ngày nghỉ. Tiền lãi sẽ tiếp tục được tính từ ngày đến hạn đó cho đến nhưng không bao gồm ngày KH trả nợ thực tế.

Để tránh hiểu lầm, việc thay đổi ngày trả nợ này không làm thay đổi thời điểm chuyển sang nợ quá hạn của khoản vay và cách tính lãi suất quá hạn.

3. Chuyển nợ quá hạn

3.1. Các trường hợp chuyển sang nợ quá hạn: toàn bộ khoản nợ gốc và/hoặc lãi không thanh toán đầy đủ, đúng hạn theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ này sẽ được tự động chuyển sang nợ quá hạn khi KH:

3.1.1. Không có đề nghị gia hạn; hoặc

3.1.2. Không được Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank chấp thuận gia hạn khoản vay; hoặc

3.1.3. Đã bị xử lý toàn bộ Tài Sản Bảo Đảm theo Điều 6 Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ này nhưng số tiền thu được không đủ để thanh toán dư nợ ký quỹ; hoặc

3.1.4. Các trường hợp khác (nếu có) theo quy định Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

3.2. Thời điểm chuyển sang nợ quá hạn:

3.2.1. Thời điểm chuyển sang nợ quá hạn được xác định là:

a. Tại ngày đến hạn khoản vay;

b. Tại ngày Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank hoàn thành việc xử lý toàn bộ Tài Sản Bảo Đảm đối với trường hợp tại tiết 3.1.3 của điểm 3.1 khoản này; hoặc

c. Tại ngày KH thuộc một trong các trường hợp khác quy định tại điểm 3.1 khoản này.

3.2.2. Toàn bộ khoản nợ gốc và lãi khi bị chuyển sang nợ quá hạn sẽ bị xử lý TSBĐ theo khoản 3 Điều 24 Mục III Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ này, đồng thời chịu mức lãi suất theo quy định tại điểm 2.3 và 2.4 khoản 2 Điều 22 Mục III Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ này.

Điều 6. Quản lý và xử lý TSBĐ

1. Quản lý TSBĐ

1.1. Trong thời hạn bảo đảm khoản vay, KH có thể bán một phần hoặc toàn bộ TSBĐ để rút tiền hoặc mua chứng khoán khác trong danh mục ký quỹ do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank công bố theo từng thời kỳ và theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ này.

1.2. KH được quyền rút/chuyển khoản tiền và chứng khoán ra khỏi TTKQ sau khi KH đã thực hiện toàn bộ và đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, phí, phạt, bồi thường thiệt hại và các chi phí khác (nếu có) phát sinh tại Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ này. Các trường hợp khác (nếu có) phải tuân thủ theo quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

2. Lệnh gọi ký quỹ bổ sung

2.1. KH có nghĩa vụ đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ thực tế không thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì.

2.2. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank sẽ xác định Tỷ lệ ký quỹ thực tế của TTKQ theo từng ngày phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp Tỷ lệ ký quỹ thực tế giảm xuống thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank sẽ phát Lệnh gọi ký quỹ bổ sung tới KH [ngay trong ngày xác định Tỷ lệ ký quỹ thực tế] thông qua các phương thức liên lạc được quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ này.

2.3. Thời hạn thực hiện Lệnh gọi ký quỹ bổ sung:

2.3.1. Trường hợp Tỷ lệ ký quỹ duy trì > Tỷ lệ ký quỹ thực tế của KH > Tỷ lệ ký quỹ xử lý, KH phải thực hiện các biện pháp khắc phục được nêu tại Điều này để đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ duy trì theo yêu cầu trong Lệnh gọi ký quỹ bổ sung trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Lệnh gọi ký quỹ bổ sung của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

2.3.2. Trường hợp Tỷ lệ ký quỹ xử lý > Tỷ lệ ký quỹ thực tế của KH, KH thực hiện các biện pháp khắc phục được nêu tại Điều này để đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ duy trì theo yêu cầu trong Lệnh gọi ký quỹ bổ sung ngay trong ngày nhận được Lệnh gọi ký quỹ bổ sung của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

2.4. Kể từ khi nhận được Lệnh gọi ký quỹ bổ sung, KH phải thực hiện một trong các biện pháp sau để tối thiểu đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ duy trì:

2.4.1. Bán chứng khoán hiện có trên TTKQ;

2.4.2. Nộp hoặc chuyển tiền vào TTKQ với số tiền được xác định theo Lệnh gọi ký quỹ bổ sung của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank và quy định pháp luật;

2.4.3. Bổ sung chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ vào TTKQ.

3. Xử lý TSBĐ

3.1. TSBĐ sẽ bị xử lý để thu hồi nợ, thực hiện các nghĩa vụ được bảo đảm tại bất cứ thời điểm nào trong giờ giao dịch do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank quyết định mà không cần phải có sự chấp thuận của KH khi xảy ra một trong các sự kiện sau:

3.1.1. KH không đề nghị gia hạn/không được Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank chấp thuận gia hạn khoản vay và không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ này trong vòng 90 ngày kể từ ngày đến hạn khoản vay; hoặc

3.1.2. Khi hết thời gian gia hạn do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank chấp thuận mà KH không thực hiện đúng/đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ được quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở tài khoản giao dịch ký quỹ này (bao gồm: trả nợ gốc, lãi, phí, phạt, bồi thường thiệt hại và các chi phí khác (nếu có); hoặc

3.1.3. KH không bổ sung tiền, chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ hoặc không bán chứng khoán hiện có trên TTKQ để đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ duy trì trong thời hạn được nêu tại Lệnh gọi ký quỹ bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Mục III của Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ này; hoặc

3.1.4. Khi Chứng khoán được phép GDKQ của KH có thông báo bị hủy niêm yết dẫn đến Tỷ lệ ký quỹ thực tế của KH thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì mà KH không thực hiện nộp bổ sung tiền và/hoặc bán chứng khoán theo thông báo của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank gửi cho KH; hoặc

3.1.5. KH vi phạm bất kỳ cam kết/thỏa thuận nào đã ký với Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank tại Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ này, các giấy tờ khác có liên quan và/hoặc phát sinh các sự kiện dẫn đến Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank phải thu hồi nợ trước hạn mà KH không thực hiện/ thực hiện không đầy đủ/ thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ với Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

3.2. Phương thức xử lý TSBĐ

3.2.1. Ngay khi phát sinh sự kiện được quy định tại mục 3.1 khoản này, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank có quyền lựa chọn một trong các phương thức xử lý sau đây:

3.2.1.1. Tự động bán một phần/hoặc toàn bộ chứng khoán của bất kỳ loại chứng khoán nào trên TTKQ của KH mà không cần có sự chấp thuận của KH để thu hồi nợ;

3.2.1.2. Các phương thức xử lý tài sản khác được pháp luật quy định và/hoặc phương thức khác quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ này cũng như các phương thức khác không trái với pháp luật tại thời điểm áp dụng.

3.2.2. Giá chứng khoán để xử lý TSBĐ là giá trong biên độ quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán mà Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank có thể bán được và do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank toàn quyền quyết định mà không cần sự đồng ý

của KH; đồng thời trong trường hợp này Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được loại trừ mọi trách nhiệm liên quan bao gồm cả tranh chấp, khiếu nại của KH/người liên quan của KH với Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

3.3. Trước khi thực hiện xử lý TSBĐ, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank sẽ thông báo cho KH, nhưng không cần có sự đồng ý của KH và không phụ thuộc vào việc KH có nhận được thông báo xử lý TSBĐ hay không. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank thông báo cho KH bằng một hoặc một số hình thức như: tin nhắn SMS, điện thoại, email hoặc phương thức điện tử khác đến số điện thoại và/hoặc địa chỉ mà KH đã đăng ký hoặc thông báo cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank theo quy định tại Điều 10 của Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này. Theo Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này, Bảng sao kê kết quả giao dịch bán chứng khoán khi xử lý TSBĐ sẽ được KH nhận trực tiếp tại địa chỉ của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

3.4. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý TSBĐ (sau khi trừ tất cả các khoản thuế, phí giao dịch và các chi phí khác liên quan đến xử lý TSBĐ) được ưu tiên thanh toán theo thứ tự như sau:

3.4.1. Nợ gốc;

3.4.2. Lãi trên nợ gốc trong hạn chưa trả;

3.4.3. Lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả;

3.4.4. Tiền phạt và bồi thường thiệt hại (nếu có) và các nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này và pháp luật có liên quan.

3.5. Trường hợp bán hết TSBĐ trên TKKQ của KH, số tiền thu được không đủ để KH trả hết toàn bộ các khoản nợ gốc, nợ lãi và nghĩa vụ tài chính khác của KH, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được toàn quyền:

3.5.1. Thực hiện bán chứng khoán, trích tiền trên Tài khoản giao dịch thông thường của KH mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank để thu hồi đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ phải thanh toán theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này và theo quy định của pháp luật; và/hoặc

3.5.2. Yêu cầu phong tỏa và trích/khấu trừ tiền trong tài khoản tại ngân hàng, tài khoản giao dịch chứng khoán mở tại Công ty chứng khoán khác của KH; và/hoặc

3.5.3. Yêu cầu cơ quan/tổ chức chi trả tiền/thu nhập cho KH thực hiện việc khấu trừ từ khoản tiền phải trả cho KH.

3.6. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được toàn quyền tiếp tục thực hiện truy đòi KH trả nợ bằng nguồn khác nếu KH vẫn còn các khoản nợ Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của các bên

1. Quyền và nghĩa vụ của KH

1.1. Quyền của KH

1.1.1. Đóng TKKQ với điều kiện đã thanh toán đầy đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài chính khác với Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này;

1.1.2. Đề nghị với Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank về việc thay đổi HMCV theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này;

1.1.3. Yêu cầu Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank cung cấp thông tin về các giao dịch mua bán chứng khoán, trạng thái danh mục chứng khoán, danh mục chứng khoán cho vay ký quỹ;

1.1.4. Được hưởng các quyền và lợi ích phát sinh từ số chứng khoán trên TKKQ;

1.1.5. Được hưởng tiền lãi với lãi suất tiền gửi không kỳ hạn đối với số dư tiền mặt trên TKKQ;

1.1.6. Thực hiện các quyền hợp pháp của người sở hữu chứng khoán theo quy định của pháp luật.

1.2. Nghĩa vụ của KH

1.2.1. Nhận nợ vô điều kiện đối với bất kỳ khoản tiền nào được Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank tự động giải ngân trên TKKQ của KH (không cần có chữ ký của KH) để thanh toán cho các giao dịch ký quỹ đã thành công trong ngày tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank và các khoản lãi phát sinh trên tài khoản ký quỹ;

1.2.2. Chủ động theo dõi biến động giá chứng khoán trên thị trường hàng ngày, chủ động bổ sung TSBĐ, trả bớt nợ vay trong trường hợp TSBĐ của KH bị sụt giảm giá trị theo đánh giá của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank;

1.2.3. Thanh toán dư nợ trước hạn đối với trường hợp cổ phiếu trên TKKQ có thông báo hủy niêm yết trong vòng 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank thông báo về việc chứng khoán bị hủy niêm yết;

1.2.4. Thanh toán phí, các khoản thuế liên quan tới việc gửi, giữ, cầm cố, quản lý, phong tỏa TSBĐ, xử lý TSBĐ, mở, sử dụng và quản lý TKKQ;

1.2.5. Trả nợ (gốc và lãi), phí, các khoản đến hạn khác (nếu có) đầy đủ và đúng hạn cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank. Trường hợp không trả nợ gốc, lãi vay và phí đầy đủ và đúng hạn, KH phải trả lãi cho khoản nợ gốc và lãi vay theo quy định tại điểm 2.3 và 2.4 khoản 2 Điều 22 Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này, đồng thời bị xử lý tài sản theo đúng quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này;

1.2.6. Cho dù vì bất cứ lý do gì, nếu KH có Dư nợ ký quỹ vượt hạn mức cho vay theo quy định, vượt quá giới hạn số lượng chứng khoán cho vay..., KH phải thanh toán phần vượt quá hoặc bán chứng khoán ngay trong ngày Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank thông báo cho KH;

1.2.7. Tự chịu trách nhiệm về các khoản thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật cũng như các rủi ro không xuất phát từ nguyên nhân chủ quan của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank bao gồm nhưng không giới hạn trong các rủi ro do hệ thống công nghệ, đường truyền...

1.2.8. Toàn bộ các nghĩa vụ về tài chính có liên quan đến TKKQ của KH được bảo đảm bao gồm nhưng không giới hạn trong các tài sản trên TKKQ mà là vô hạn trong toàn bộ các tài sản sở hữu hợp pháp của KH;

1.2.9. Các khiếu nại của KH có liên quan đến GDKQ chỉ có hiệu lực trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh giao dịch;

1.2.10. Trường hợp xảy ra tranh chấp giữa KH và Bên nhận ủy quyền giao dịch của KH, KH và Bên nhận ủy quyền cam kết và đảm bảo không yêu cầu Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank phải tham gia vào quá trình giải quyết tranh chấp trong bất kỳ trường hợp nào. Nếu Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank phải tham gia theo yêu cầu của Tòa án hoặc cơ quan có thẩm quyền thì KH và Bên nhận ủy quyền sẽ liên đới chịu các phí tổn liên quan khi Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank tham gia;

1.2.11. Tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan đến giao dịch ký quỹ và các quy định GDKQ do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank ban hành trong từng thời kỳ;

1.2.12. Bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank theo quy định của pháp luật do vi phạm của KH gây ra, bao gồm và không giới hạn các thiệt hại thực tế, khoản doanh thu, lợi nhuận mà Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được hưởng nếu không có hành vi vi phạm của KH;

1.2.13. Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung trong Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này và các giấy tờ do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank cung cấp để thực hiện GDKQ;

1.2.14. Thực hiện đúng bất kỳ cam kết và/hoặc nghĩa vụ nào khác theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này và pháp luật có liên quan;

1.2.15. Trong trường hợp Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank xử lý TSBĐ, KH phải có trách nhiệm công bố thông tin theo quy định.

2. Quyền và nghĩa vụ của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank

2.1. Quyền của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank

2.1.1. Từ chối giải ngân nếu KH không đáp ứng đầy đủ các điều kiện giải ngân, điều kiện về TSBĐ, các tỷ lệ ký quỹ và/hoặc các điều kiện khác theo quy định của Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này và các quy định do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank ban hành;

2.1.2. Trong trường hợp nhận thấy có dấu hiệu rủi ro cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được toàn quyền xác định lại, điều chỉnh và/hoặc chấm dứt hiệu lực HMCV đã cấp cho KH. Trong trường hợp này Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank sẽ thông báo cho KH về việc điều chỉnh/chấm dứt HMCV mà không cần đến sự chấp thuận của KH;

2.1.3. Được toàn quyền đơn phương thay đổi danh mục chứng khoán được phép GDKQ, điều chỉnh lại các tỷ lệ ký quỹ, lãi suất cho vay, thời hạn cho vay, thời gian gia hạn, thay đổi cách tính lãi, nguyên tắc thu nợ gốc, nguyên tắc thu tiền lãi mà không cần phải thông báo trước cho KH;

2.1.4. Tự động ghi nợ, ghi có, chuyển khoản tiền trên các tài khoản của chính KH tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank, chuyển tiền thanh toán cho các giao dịch mua, bán, thanh toán các loại phí, thuế của KH tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank để thực hiện các giao dịch theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này;

2.1.5. Thực hiện các giao dịch khác theo ủy quyền của KH và/hoặc thỏa thuận khác tại Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này;

2.1.6. Trừ trường hợp quy định tại điểm 3.4 khoản 3 Điều 24 Hợp đồng này, bất kỳ khi nào phát sinh nguồn tiền vào TKKQ của KH mà KH còn dư nợ vay ký quỹ thì Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được toàn quyền trích số tiền này để thanh toán dư nợ vay ký quỹ và lãi vay theo nguyên tắc thu nợ được quy định tại khoản 1 và 2 điều 23 mà không cần phải thông báo cho KH về việc trích nợ này. Tại thời điểm thu nợ, khoản nợ của KH có thể chưa đến hạn thanh toán;

2.1.7. Được yêu cầu KH thực hiện nghĩa vụ trả nợ khi khoản vay đến hạn và/hoặc yêu cầu KH trả nợ trước hạn theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này; được toàn quyền xử lý TSBĐ theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này trong trường hợp KH không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên;

2.1.8. Được quyền nhưng không có nghĩa vụ thực hiện ứng trước tiền bán chứng khoán để thanh toán nợ gốc, lãi, phí, thuế... trong trường hợp Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank thực hiện xử lý TSBĐ (chi phí của việc vay ứng trước tiền bán do KH chịu);

2.1.9. Được toàn quyền xử lý tất cả các tài sản trên các tài khoản, tiểu khoản khác của KH mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank và nguồn thu khác của KH để trả nợ gốc, lãi, phí và các chi phí khác cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank trong trường hợp TSBĐ không đủ để trả nợ gốc và lãi cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank;

2.1.10. Được toàn quyền thu hồi nợ trước hạn khi xảy ra các sự kiện vi phạm quy định tại Điều 26 của Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này;

2.1.11. Được chủ động và toàn quyền thực hiện các biện pháp hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật để thu hồi các khoản tiền liên quan đến nghĩa vụ của KH đối với TKKQ bao gồm nhưng không giới hạn trong các tài sản đảm bảo trên TKKQ, các tài

khoản, tiểu khoản khác của KH mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank và bất kỳ tài sản nào thuộc sở hữu hợp pháp của KH;

2.1.12. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được quyền cung cấp tài khoản giao dịch, sao kê tài khoản và thông tin KH để cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền, kiểm toán, Ngân hàng, luật sư và các đơn vị nội bộ phục vụ cho mục đích giao dịch, kiểm soát, tranh tụng... trong trường hợp cần thiết.

2.2. Nghĩa vụ của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank

2.2.1. Giải ngân cho KH các khoản vay trong HMCV khi KH đáp ứng đúng và đầy đủ các điều kiện giải ngân, điều kiện về TSBD và các tỷ lệ ký quỹ theo đúng quy định của Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ này;

2.2.2. Thực hiện đúng thỏa thuận trong Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ này, văn bản sửa đổi bổ sung Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ và tài liệu kèm theo (nếu có);

2.2.3. Thực hiện lưu giữ hồ sơ KH phù hợp với các quy định của pháp luật;

2.2.4. Cung cấp thông tin về giao dịch, trạng thái TTKQ cho KH hoặc đơn vị tư vấn/đơn vị kiểm toán/luat sư/người nội bộ của KH khi KH yêu cầu hoặc cung cấp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 8. Vi phạm Điều khoản và Điều kiện mở tài khoản giao dịch ký quỹ

1. Sự kiện vi phạm

1.1. KH vi phạm bất kỳ điều khoản và điều kiện nào của Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ này; hoặc

1.2. Cơ quan giải quyết tranh chấp có thẩm quyền theo quy định của Việt Nam hoặc của nước ngoài có quyết định bằng văn bản mà nội dung chống lại KH; hoặc

1.3. Trường hợp khác theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ này và pháp luật có liên quan.

2. Khi xảy ra bất kỳ sự kiện vi phạm nào theo quy định tại khoản 1 Điều này, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank có quyền đơn phương chấm dứt Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ này sau khi đã gửi thông báo bằng văn bản cho KH ít nhất mười [10] ngày trước ngày chấm dứt Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ. Tuy nhiên, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank có thể, tùy theo quyết định riêng của mình, lựa chọn phương án gửi thông báo cho KH về thời hạn thực hiện khắc phục vi phạm. Thời hạn yêu cầu khắc phục vi phạm quy định tại Điều này có thể được gia hạn tùy vào quyết định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

Điều 9. Hiệu lực của Điều khoản và Điều kiện mở tài khoản giao dịch ký quỹ

1. Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ này có hiệu lực kể từ ngày được KH kích hoạt hoặc đăng ký sử dụng dịch vụ với Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank theo quy định tại Điều 1 Phần B Hợp đồng này và chấm dứt theo các trường hợp quy định tại Khoản 2 dưới đây.

2. Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ này chấm dứt trong các trường hợp sau

2.1. Theo yêu cầu của KH sau khi KH đã thanh toán đầy đủ dư nợ ký quỹ và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank hoặc khi Điều khoản và Điều kiện mở tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường chấm dứt hiệu lực;

2.2. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank thông báo đơn phương chấm dứt Điều khoản và Điều kiện mở TTKQ khi xảy ra vi phạm quy định tại Điều 26 hoặc khi KH không thực hiện khắc phục vi phạm trong thời hạn thông báo của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank;

2.3. Do quy định của pháp luật hiện hành hoặc quyết định của cơ quan nhà nước xác định thỏa thuận của các Bên trong Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này không được phép tiến hành;

2.4. KH chết, bị tòa án tuyên bố chết/mất tích (đối với cá nhân), bị kết án là phạm tội hoặc chấm dứt hoạt động (đối với pháp nhân), bao gồm và không giới hạn trường hợp bị phá sản, giải thể, bị sáp nhập, bị thu hồi giấy phép hoạt động/kinh doanh, bị tạm đình chỉ hoạt động, trường hợp khác theo quy định của pháp luật;

2.5. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank có các thông tin, bằng chứng hợp lý về việc KH có các khó khăn lớn về tài chính và/hoặc các khó khăn khác và theo đánh giá của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank là có thể ảnh hưởng đến khả năng thực hiện nghĩa vụ trả nợ tại Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này;

2.6. Khi Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank không còn đáp ứng điều kiện cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ theo quy định của pháp luật, không thể khắc phục để tiếp tục đáp ứng các điều kiện để thực hiện GDKQ theo quy định của pháp luật;

2.7. Theo quyết định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank tùy từng thời điểm hoặc theo quy định của pháp luật;

2.8. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

3. Khi xảy ra các trường hợp tại điểm 2.2, điểm 2.3, điểm 2.4 và điểm 2.5 Điều này thì Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank có quyền thực hiện xử lý tài sản để thu hồi nợ và đơn phương chấm dứt Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ mà không phải bồi thường bất kỳ thiệt hại gì cho KH. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank sẽ ngừng cung cấp mọi dịch vụ GDKQ theo Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ vào ngày dự định chấm dứt Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ và tiến hành xử lý Dư nợ ký quỹ và/hoặc tài sản của KH trên tài khoản GDKQ theo Thông báo chấm dứt Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ. Tài sản còn lại của KH trên TKKQ sau khi Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank đã xử lý xong các nghĩa vụ của KH theo các quy định Thông báo chấm dứt Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ sẽ được chuyển trả vào Tài khoản giao dịch thông thường của KH.

4. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được toàn quyền thực hiện ngay việc xử lý TSBĐ để thu hồi Dư nợ ký quỹ theo quy định mà không phụ thuộc vào di chúc hoặc cam kết về nghĩa vụ của KH với bất kỳ bên thứ ba nào khác khi xảy ra một trong các trường hợp sau: KH chết, bị Tòa án tuyên bố chết, mất tích hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự. Tài sản còn lại của KH trên TKKQ sau khi Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank đã thực hiện xong việc thu hồi Dư nợ ký quỹ sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Không bị ảnh hưởng bởi việc Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ chấm dứt trước thời hạn, tất cả các nghĩa vụ còn lại của KH đối với Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank theo Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ sẽ được bảo lưu và chỉ được xem như hoàn thành khi KH thực hiện tất cả các nghĩa vụ đó với Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

Điều 10. Thông báo

1. Thông báo gửi cho KH từ Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được thực hiện bằng phương thức: (i) Gọi đến số điện thoại KH đã đăng ký hoặc (ii) Nhắn tin tới số điện thoại KH đã đăng ký hoặc (iii) Gửi thông báo cho KH bằng hình thức chuyển phát nhanh có đảm bảo, fax, email hoặc (iv) Đăng tin thông báo trên trang điện tử của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank hoặc (v) Các phương thức thông báo khác được Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank quy định trong từng thời kỳ.

KH có trách nhiệm tự theo dõi TKKQ và thực hiện các nghĩa vụ phát sinh tại Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này/từ TKKQ. Việc KH không nhận được thông báo của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank không phải là lý do để Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank phải hoãn thực hiện các biện pháp cần thiết hoặc là lý do để KH tạm dừng việc thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ.

2. Thời điểm KH nhận được thông báo của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được xác định như sau

- 2.1. Nếu gọi điện đến số điện thoại KH đã đăng ký, tại thời điểm gọi cho KH (dù có kết nối được hay không);
- 2.2. Nếu gửi tin nhắn đến số điện thoại KH đã đăng ký, tại thời điểm tin nhắn được gửi;
- 2.3. Nếu được gửi bằng thư, tại ngày thư được giao đến địa chỉ của KH;
- 2.4. Nếu được gửi qua fax, tại thời điểm fax được gửi;
- 2.5. Nếu gửi bằng email, tại thời điểm email được gửi;
- 2.6. Nếu được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank, tại thời điểm đăng tải thông báo;
- 2.7. Nếu thông tin liên lạc mà KH đã đăng ký hoặc thông báo cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank là không đúng và/hoặc Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank không thể liên lạc được với KH, KH được coi là đã nhận được thông báo tại thời điểm Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank nhận được thông tin về việc thông tin liên lạc không đúng hoặc không thể gửi thông báo cho KH.

3. Mọi Thông báo của KH liên quan đến việc thực hiện, sửa đổi, bổ sung, chấm dứt,... Điều khoản và Điều kiện GDKQ này được thực hiện bằng văn bản và gửi đến địa chỉ trụ sở chính, Chi nhánh hoặc Phòng Giao dịch của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

4. Nếu một bên thay đổi thông tin nhận thông báo thì bên đó phải cung cấp ngay lập tức cho phía bên kia. Nếu bên nhận thông báo không cung cấp kịp thời thông tin nhận thông báo dẫn tới thông báo bị thất lạc thì lỗi hoàn toàn thuộc về bên nhận thông báo.

Điều 11. Cam kết và Bảo đảm

1. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank cam kết tuân thủ và thực hiện đầy đủ trách nhiệm của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này.

2. KH cam kết và bảo đảm

2.1. Toàn bộ tiền, chứng khoán và các quyền liên quan đến chứng khoán trên TKKQ bao gồm và không giới hạn cổ phiếu thường, cổ tức, quyền mua phát sinh từ các chứng khoán trên TKKQ là thuộc quyền sở hữu hợp pháp và duy nhất của KH; không được/bị cho, tặng, để lại thừa kế, cho mượn, góp vốn hoặc dùng để đảm bảo thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào ngoài các nghĩa vụ quy định/phát sinh từ Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này, không bị tranh chấp/có khả năng tranh chấp về quyền sở hữu;

2.2. KH đã đọc kỹ các văn bản liên quan đến GDKQ, văn bản hướng dẫn về GDKQ của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank và đã được cán bộ, nhân viên của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank giải thích rõ về các rủi ro phát sinh khi thực hiện giao dịch trên TKKQ cũng như toàn bộ nội dung của Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ;

2.3. KH không phải là đối tượng bị cấm, bị hạn chế tham gia GDKQ theo quy định của pháp luật và Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank tại bất kỳ thời điểm nào. KH cam đoan và bảo đảm rằng tại bất kỳ thời điểm nào khi Người được ủy quyền của KH đặt lệnh giao dịch chứng khoán trên TKKQ theo bất kỳ hình thức/phương thức nào được Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank chấp thuận thì đồng nghĩa với việc KH đã thực hiện GDKQ theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này. Mọi trách nhiệm, nghĩa vụ phát sinh, liên quan đến hành động của Người được ủy quyền đối với TKKQ do KH chịu;

2.4. Trong bất kỳ trường hợp nào và theo Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này, KH ủy quyền toàn bộ cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được đại diện và thay mặt KH sử dụng, định đoạt tiền, chứng khoán, TSBD để thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào mà KH phải thực hiện;

2.5. Không chuyển nhượng bất kỳ quyền, nghĩa vụ, lợi ích nào theo Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này cho bất kỳ bên thứ ba nào trừ trường hợp được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank;

2.6. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với bất kỳ khoản thua lỗ nào, chi phí hoặc phí tổn nào phát sinh hoặc là trách nhiệm bồi thường thiệt hại mà KH phải gánh chịu do KH thực hiện các GDKQ;

2.7. Không tiết lộ bất kỳ nội dung nào của Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ/phát sinh hoặc có liên quan đến Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank trừ khi việc tiết lộ theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tuy nhiên trong trường hợp này phải thông báo cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank về nội dung đã tiết lộ (nếu được pháp luật cho phép);

2.8. Trường hợp KH chết/mất tích, bị tòa án tuyên bố là chết/mất tích thì Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank sẽ được quyền xử lý TSBĐ theo quy định tại khoản 4 Điều 27.

2.9. Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung thỏa thuận được quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này.

Điều 12. Các điều khoản khác

1. Bất kỳ một sự thay đổi nào có liên quan của pháp luật thì mặc nhiên có hiệu lực thi hành cho cả hai bên;
2. Mọi sửa đổi/bổ sung Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ này chỉ có hiệu lực khi được người đại diện có thẩm quyền của Các Bên ký kết bằng hình thức điện tử hoặc văn bản. Văn bản sửa đổi/bổ sung Điều khoản và Điều kiện mở TKKQ được coi là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này.

B. BỘ ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN MỞ TIỂU KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN PHÁI SINH

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

Trong Điều khoản và Điều kiện mở tiểu khoản giao dịch chứng khoán phái sinh này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu thống nhất như sau:

1. Chứng khoán phái sinh (CKPS): Là chứng khoán được quy định tại các văn bản pháp luật về chứng khoán hiện hành, bao gồm:
 - 1.1. Hợp đồng tương lai, bao gồm nhưng không giới hạn Hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán và Hợp đồng tương lai trái phiếu chính phủ ("**Hợp Đồng Tương Lai**");
 - 1.2. Quyền chọn;
 - 1.3. Hợp đồng kỳ hạn.
2. Hợp Đồng Phái Sinh: là các loại hợp đồng quy định tại khoản 1 Điều này và/hoặc theo quy định của pháp luật.
3. Văn bản Đăng ký dịch vụ giao dịch điện tử: là nội dung đăng ký giao dịch điện tử và (hoặc) các thỏa thuận cung cấp dịch vụ giao dịch điện tử đính kèm Hợp đồng mở tài khoản - đăng ký dịch vụ.
4. Giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu: là giá trị ký quỹ tối thiểu mà KH phải duy trì do VSDC và (hoặc) Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank tính toán đối với số chứng khoán phái sinh trên một tiểu khoản giao dịch.
5. Giá thanh toán: là giá khớp lệnh giao dịch Hợp Đồng Tương Lai thông qua hệ thống giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán.
6. Giá thanh toán cuối ngày: là mức giá được xác định cuối ngày giao dịch để tính toán lãi lỗ hàng ngày của các vị thế.

7. Giá thanh toán cuối cùng: là mức giá được xác định tại ngày giao dịch cuối cùng để xác định nghĩa vụ thanh toán khi thực hiện hợp đồng.
8. Giới hạn vị thế: là vị thế ròng tối đa của chứng khoán phái sinh đó, hoặc của chứng khoán phái sinh đó và các chứng khoán phái sinh khác dựa trên cùng một tài sản cơ sở mà KH được quyền nắm giữ tại một thời điểm.
9. Giao dịch đối ứng: là việc mở một vị thế mua (hoặc bán) mới nhằm làm giảm một phần/toàn bộ vị thế bán (hoặc mua) của chứng khoán phái sinh cùng loại, cùng tài sản cơ sở, cùng ngày đáo hạn đã mở trước đó.
10. Hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán: là hợp đồng tương lai dựa trên tài sản cơ sở là chỉ số chứng khoán.
11. Hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ: là hợp đồng tương lai dựa trên tài sản cơ sở là trái phiếu Chính phủ hoặc trái phiếu giả định có một số đặc trưng cơ bản của trái phiếu Chính phủ.
12. Hợp đồng mở tài khoản và đăng ký dịch vụ: là hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và đăng ký dịch vụ đã ký kết giữa Các Bên để mở và sử dụng tài khoản giao dịch chứng khoán.
13. Ký quỹ: là việc KH gửi/dùng Tài sản ký quỹ quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở tiểu khoản giao dịch chứng khoán phái sinh này để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh của KH theo quy chế của VSDC và quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.
14. Ký quỹ ban đầu: là việc ký quỹ trước khi thực hiện giao dịch chứng khoán phái sinh.
15. Tiểu khoản giao dịch chứng khoán phái sinh (TKPS): là tiểu khoản của KH mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank sử dụng cho cả mục đích ký quỹ và giao dịch chứng khoán phái sinh của KH.
16. Thực hiện Hợp Đồng Tương Lai: là việc Các Bên tham gia giao dịch Hợp Đồng Tương Lai thực hiện việc mua hoặc bán tài sản cơ sở hoặc thanh toán khoản chênh lệch giữa Giá thanh toán cuối ngày và Giá thanh toán, Giá thanh toán cuối cùng theo nội dung của Hợp Đồng Tương Lai và quy chế của VSDC.
17. Tỷ lệ ký quỹ bằng tiền: là tỷ lệ giữa giá trị tài sản ký quỹ bằng tiền so với tổng giá trị tài sản phái ký quỹ.
18. Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ: là tỷ lệ giữa tổng giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu với tổng giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ.
19. Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ duy trì: là tỷ lệ tối thiểu giữa tổng giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu với tổng giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ mà KH cần duy trì trên TKPS.
20. Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ cảnh báo: là tỷ lệ giữa tổng giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu với tổng giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ mà tại mức bằng hoặc cao hơn thì Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank có quyền yêu cầu KH thực hiện các biện pháp để đáp ứng Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ duy trì.
21. Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ xử lý: là tỷ lệ giữa tổng giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu với tổng giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ mà tại mức bằng hoặc cao hơn mức này, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank có quyền xử lý mất khả năng thanh toán như quy định tại Điều 37 của Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này.
22. Vị thế một chứng khoán phái sinh tại một thời điểm: là trạng thái giao dịch và khối lượng chứng khoán phái sinh còn hiệu lực mà KH đang nắm giữ tính tới thời điểm đó. KH khớp lệnh mua hoặc khớp lệnh bán một chứng khoán phái sinh, được gọi là mở vị thế mua hoặc mở vị thế bán chứng khoán phái sinh đó.
23. Vị thế mở một chứng khoán phái sinh: là trạng thái thể hiện việc KH đang nắm giữ chứng khoán phái sinh còn hiệu lực, chưa được thanh lý hoặc tất toán.
24. Vị thế ròng một chứng khoán phái sinh tại một thời điểm: được xác định bằng chênh lệch giữa vị thế mua đã mở và vị thế bán đã mở của chứng khoán phái sinh đó tại cùng một thời điểm.

25. Tổng dư nợ trên TKPS: là tổng số tiền Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank đã tạm ứng cho KH để thanh toán các nghĩa vụ của KH, bao gồm nhưng không giới hạn các nghĩa vụ: thanh toán lãi vị thế hàng ngày; thanh toán bồi thường thực hiện Hợp Đồng Tương Lai; các khoản tạm ứng và thanh toán các khoản thuế, phí, chi phí khác (nếu có).

26. Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam: là đơn vị thực hiện hoạt động bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh, được viết tắt là VSDC.

27. Sở Giao dịch Chứng khoán: là đơn vị thực hiện quản lý giao dịch chứng khoán phái sinh.

28. Đối Tượng Không Được Phép: là đối tượng không được phép tham gia giao dịch chứng khoán phái sinh theo quy định tại điểm 2.1 khoản 2 Điều 33 của Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này.

Điều 2. Dịch vụ

1. KH đề nghị Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank và Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank đồng ý cung cấp các dịch vụ sau cho KH:

1.1. Mở TKPS.

1.2. Nhận, thực hiện lệnh giao dịch theo yêu cầu của KH và cung cấp kết quả giao dịch/sao kê giao dịch trên TKPS cho KH khi KH có yêu cầu/đề nghị bằng văn bản.

1.3. Quản lý vị thế, tài sản ký quỹ và tài sản cơ sở để chuyển giao, hạch toán lãi lỗ vị thế hàng ngày và thực hiện Hợp đồng Phái sinh.

1.4. Thay mặt KH thực hiện ký quỹ, thanh toán bù trừ chứng khoán phái sinh với VSDC.

1.5. Các dịch vụ khác được pháp luật cho phép tùy từng thời điểm và/hoặc theo thỏa thuận giữa Các Bên.

2. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank có quyền tạm ngừng hoặc ngừng cung cấp dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này trong trường hợp:

2.1. KH vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này và các văn bản đã ký kết; hoặc

2.2. KH bị khiếu nại hoặc bị khiếu kiện có liên quan đến TKPS của KH; hoặc

2.3. Có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện đối với KH mà Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank xét thấy có khả năng gây ảnh hưởng tới Tài sản ký quỹ, TKPS của KH; hoặc

2.4. Theo quyết định của cơ quan nhà nước, tổ chức có thẩm quyền; hoặc

2.5. Trường hợp khác theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này và pháp luật.

Điều 3. Tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh

1. Theo đề nghị của KH, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank sẽ mở và cấp cho KH một (01) TKPS cùng các thông tin liên quan. KH phải quản lý, bảo quản và không được phép tiết lộ, chuyển giao cho bên thứ ba quản lý, sử dụng khi chưa có sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank. Trường hợp KH không thực hiện đúng nội dung này thì KH phải tự chịu toàn bộ trách nhiệm phát sinh có liên quan bằng chính chi phí của KH.

2. KH cam kết rằng:

2.1. KH không thuộc một trong các trường hợp sau đây:

2.1.1. Cá nhân dưới 18 (mười tám) tuổi; hoặc

2.1.2. Cá nhân là người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người bị mất năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người đang chấp hành hình phạt tù hoặc bị Tòa án cấm hành nghề, làm công việc nhất định; hoặc

2.1.3. Là Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc), các trưởng bộ phận, nhân viên của thành viên giao dịch chứng khoán phái sinh khác; hoặc

2.1.4. Đang tạm dừng hoạt động; hoặc

2.1.5. Đang tiến hành thủ tục giải thể, phá sản, sáp nhập, chia, tách, hợp nhất doanh nghiệp; hoặc

2.1.6. Trường hợp khác bị cấm giao dịch chứng khoán phái sinh theo quy định của pháp luật;

2.2. Trường hợp KH đã mở TKPS tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank sau đó trở thành một trong các đối tượng quy định tại điểm 2.1 khoản 2 Điều này, KH có trách nhiệm thông báo cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank để đóng TKPS đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

2.3. Ngay khi KH kích hoạt quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này, KH sẽ thực hiện/nộp ký quỹ trước khi thực hiện giao dịch với giá trị ký quỹ tối thiểu theo quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank tùy từng thời điểm.

3. Phương thức điều hành TKPS: Tương tự Tài khoản giao dịch chứng khoán Thông thường.

Điều 4. Tài sản ký quỹ

1. Tài sản ký quỹ là tài sản được dùng ký quỹ để đảm bảo cho nghĩa vụ của KH trong giao dịch chứng khoán phái sinh, bao gồm và không giới hạn các loại tài sản quy định tại khoản này và các quyền tài sản phát sinh có liên quan (gọi tắt là “Tài sản ký quỹ”):

1.1. Tiền mặt Việt Nam Đồng (“VND”);

1.2. Chứng khoán được phép sử dụng làm tài sản ký quỹ theo quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank và pháp luật tại từng thời điểm;

1.3. Các loại tài sản khác theo quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank và pháp luật tại từng thời điểm.

2. KH cam kết rằng:

2.1. Tài sản ký quỹ thuộc quyền sở hữu hợp pháp, là tài sản riêng, duy nhất của KH và theo quy định của pháp luật. KH có toàn quyền sử dụng để ký quỹ nhằm đảm bảo nghĩa vụ của KH đối với Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này;

2.2. Tài sản ký quỹ không:

2.2.1. Thuộc đối tượng tham gia vào các giao dịch cho, tặng, thừa kế, cho mượn, góp vốn, liên doanh, liên kết, hợp tác kinh doanh, cho thuê, ký gửi; hoặc

2.2.2. Phải là đối tượng dùng để đảm bảo trong bất kỳ giao dịch bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào để đảm bảo cho bất kỳ một nghĩa vụ nào khác theo quy định pháp luật dân sự về giao dịch tài sản bảo đảm, kể cả cổ phiếu được mua trong giao dịch vay mua ký quỹ; không phải là tài sản đang bị phong tỏa bởi tổ chức, cơ quan quản lý nhà nước theo quy định pháp luật liên quan hoặc không phải là tài sản đang được cho vay theo quy định pháp luật; hoặc

2.2.3. Bị khiếu nại, khiếu kiện, tranh chấp hoặc tiềm tàng khả năng bị khiếu nại, khiếu kiện, tranh chấp về quyền sở hữu và/hoặc quyền sở hữu trí tuệ hoặc quyền tài sản; hoặc

2.2.4. Bị hạn chế quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền sở hữu trí tuệ bởi bất kỳ hình thức nào và/hoặc bởi bất kỳ bên thứ ba nào khác; hoặc

2.2.5. Thuộc các trường hợp khác mà pháp luật có quy định hạn chế (nếu có).

2.3. Tài sản ký quỹ thuộc loại tự do chuyển nhượng.

3. Khách hàng đồng ý rằng tất cả Tài sản ký quỹ được chuyển vào TKPS là để phục vụ ký quỹ giao dịch.

4. Bằng Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này KH ủy quyền toàn bộ và không hủy ngang cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được quyền quản lý, tự động chuyển Tài sản ký quỹ KH đã nộp vào TKPS sang VSDC hoặc rút Tài sản ký quỹ từ VSDC về TKPS nhằm đảm bảo thực hiện các quyền lợi và nghĩa vụ của KH; đồng thời trong quá trình thực hiện nội dung quy định tại khoản này, KH đồng ý để Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được quyền xác lập, ký trên các văn bản, tài liệu phát sinh và thực hiện các công việc khác có liên quan.

5. Giá trị Tài sản ký quỹ, Tỷ lệ ký quỹ bằng tiền trong tổng giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ được xác định theo quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank. Giá trị Tài sản ký quỹ được Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank tính toán và có thể điều chỉnh theo biến động giá của chứng khoán ký quỹ trên Sở Giao dịch Chứng khoán trong và sau giờ giao dịch tùy theo quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank. Tỷ lệ chiết khấu chứng khoán ký quỹ do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank quy định từng thời kỳ.

6. Trường hợp Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank thay đổi Tỷ lệ ký quỹ bằng tiền, danh mục Tài sản ký quỹ/chứng khoán được phép ký quỹ, tỷ lệ chiết khấu chứng khoán ký quỹ hoặc khi chứng khoán không được phép ký quỹ theo quy định của pháp luật tùy từng thời điểm, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank sẽ thông báo cho KH và KH có nghĩa vụ bắt buộc phải thực hiện chuyển tiền mặt hoặc chứng khoán khác được chấp thuận làm Tài sản ký quỹ để thay thế trong thời hạn quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank và/hoặc VSDC.

Điều 5. Giao dịch chứng khoán phái sinh và đăng ký các dịch vụ giao dịch điện tử

1. Trước khi giao dịch chứng khoán phái sinh, KH phải thực hiện/nộp ký quỹ ban đầu cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank. Giá trị ký quỹ ban đầu được xác định dựa trên:

1.1. Giá trị giao dịch dự kiến; và

1.2. Tỷ lệ ký quỹ ban đầu tối thiểu do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank công bố tại từng thời điểm.

2. Cách thức đặt lệnh: KH có thể đặt lệnh giao dịch chứng khoán phái sinh qua một trong các cách thức sau:

2.1. Đặt lệnh trực tiếp tại quầy giao dịch của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank bằng cách nộp Phiếu lệnh giao dịch đã điền đầy đủ các thông tin theo mẫu quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank; hoặc

2.2. Đặt lệnh qua các phương thức giao dịch điện tử theo thỏa thuận tại các văn bản đã ký kết và quy định tại văn bản này.

3. KH đồng ý rằng, các dịch vụ giao dịch điện tử đã đăng ký với Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank và các dịch vụ Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank cung cấp cho KH tại Văn bản Đăng ký dịch vụ giao dịch điện tử sẽ đương nhiên có hiệu lực áp dụng đối với TKPS.

4. Thực hiện giao dịch trên TKPS:

Khi KH thực hiện giao dịch trên TKPS, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank thực hiện tính toán và giám sát Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ của KH theo thời gian thực và theo quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

KH cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank về giao dịch chứng khoán phái sinh tại từng thời điểm.

Điều 6. Ký quỹ duy trì, Giới hạn vị thế, thực hiện Hợp Đồng Tương Lai

1. Nghĩa vụ duy trì ký quỹ, duy trì giới hạn vị thế, thực hiện Hợp Đồng Tương Lai (“Các Nghĩa Vụ”)

1.1 Duy trì ký quỹ:

Trong suốt thời gian thực hiện của Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này, KH cam kết duy trì trên TKPS Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ nhỏ hơn Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ duy trì do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank quy định từng thời điểm và phù hợp với quy định của pháp luật. Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ được xác định như sau:

$$\text{Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ} = \frac{\text{Tổng giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu}}{\text{Tổng giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ}}$$

1.2 Duy trì Giới hạn vị thế:

Trong suốt thời gian thực hiện của Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này, KH cam kết duy trì trên TKPS số lượng vị thế nhỏ hơn Giới hạn vị thế do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank quy định từng thời điểm và phù hợp với quy định của pháp luật.

1.3 Thực hiện Hợp Đồng Tương Lai:

Trong suốt thời gian thực hiện của Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này, KH cam kết thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán phát sinh từ việc sở hữu các vị thế trên TKPS bao gồm: thanh toán lỗ vị thế hàng ngày, thanh toán thực hiện Hợp Đồng Tương Lai (thanh toán thực hiện hợp đồng bằng tiền đối với Hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán và thanh toán thực hiện hợp đồng bằng tiền hoặc dưới hình thức chuyển giao vật chất đối với Hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ) theo quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank và phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong trường hợp KH mất khả năng thanh toán thực hiện Hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ (không chứng minh được khả năng thanh toán, không đủ tiền để thanh toán hoặc không đủ trái phiếu để chuyển giao), KH có trách nhiệm thanh toán khoản bồi thường theo quy định của VSDC và/hoặc của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank từng thời điểm.

2. Trong trường hợp KH vi phạm một trong Các Nghĩa Vụ quy định tại khoản 1, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank gửi thông báo cho KH theo phương thức quy định tại khoản 3 Điều này. KH có nghĩa vụ bổ sung Tài sản ký quỹ/xử lý vi phạm Giới hạn vị thế/thực hiện thanh toán Hợp Đồng Tương Lai trong thời hạn do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank và/hoặc VSDC yêu cầu theo thông báo gần nhất ("**Thời Hạn Thanh Toán**"); và KH phải thực hiện Các Nghĩa Vụ bằng các hình thức sau:

2.1. Nộp/Ký quỹ bổ sung bằng tiền mặt; và/hoặc

2.2. Nộp/Ký quỹ bổ sung bằng chứng khoán thuộc danh mục do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank quy định; và/hoặc

2.3. Thực hiện các Giao dịch đối ứng để đóng bớt các vị thế đang mở. Nộp/ký quỹ bổ sung các loại tài sản khác theo quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank và pháp luật tại từng thời điểm.

2.4. Các biện pháp khác tùy theo từng sản phẩm, từng loại nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Khi hết Thời Hạn Thanh Toán, trường hợp KH không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ Các Nghĩa Vụ thì bất kỳ Các Nghĩa Vụ nào chưa hoàn thành sẽ được xem là nợ quá hạn và Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank sẽ thực hiện các phương thức xử lý theo Điều 37 của Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này.

3. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank có thể gửi thông báo cho KH qua SMS đến số điện thoại và/hoặc email của KH đã đăng ký với Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

KH đồng ý rằng khi Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank thực hiện việc gửi thông báo cho KH theo một trong các phương thức trên nghĩa là Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank đã hoàn thành trách nhiệm của mình trong việc thông báo cho KH đồng thời Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được loại trừ và hoàn toàn không chịu trách nhiệm trong trường hợp các phương tiện

liên lạc do KH lựa chọn ở trên không nhận được thông báo vì bất cứ lý do gì.

Điều 7. Xử lý trong trường hợp mất khả năng thanh toán và các trường hợp khác

1. KH bị coi là mất khả năng thanh toán trong các trường hợp sau:

1.1. Không kịp thời thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán lỗi vị thế hoặc nghĩa vụ thanh toán khoản tiền bồi thường hoặc nghĩa vụ thanh toán tiền khi thực hiện hợp đồng tương lai theo quy chế của VSDC; hoặc

1.2. KH bị phá sản hoặc tuyên bố phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản doanh nghiệp; hoặc

1.3. Các trường hợp khác theo quy chế của VSDC.

2. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được phép áp dụng các biện pháp xử lý tại khoản 3 trong các trường hợp dưới đây. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank sẽ chỉ áp dụng các biện pháp tại khoản 3 trong phạm vi cần thiết và phù hợp:

2.1. KH không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ hoặc không hoàn thành một trong Các Nghĩa Vụ như quy định tại khoản 1 Điều 36 Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này; hoặc

2.2. Ngay khi xuất hiện tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ bằng hoặc cao hơn Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ xử lý do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank quy định tùy từng thời điểm; hoặc

2.3. KH vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào trong Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này ngoại trừ điểm 2.1, điểm 2.2 của khoản này và không khắc phục trong vòng hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank thông báo về việc vi phạm đó; hoặc

2.4. Xây ra một trong các sự kiện nêu tại Khoản 4 Điều 41 Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này.

3. Trong trường hợp KH mất khả năng thanh toán và các trường hợp khác được nêu tại khoản 2 Điều này Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank có thể lựa chọn áp dụng bất kỳ các biện pháp xử lý sau đây:

3.1. Tạm ngừng giao dịch đối với TKPS của KH.

3.2. Tạm ứng cho KH để hỗ trợ thanh toán lỗi vị thế, thanh toán các khoản bồi thường được xác định tại điểm 1.3 khoản 1 Điều 36 Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này; và thu các khoản phí và lãi phát sinh.

3.3. Tự động nộp Tài sản ký quỹ từ TKPS lên VSDC; hoặc rút và chuyển Tài sản ký quỹ từ VSDC về TKPS để đảm bảo thực hiện Các Nghĩa Vụ của KH.

3.4. Đóng vị thế, thanh lý vị thế.

3.5. Sử dụng, bán, chuyển giao Tài sản ký quỹ của KH để mua hoặc làm tài sản bảo đảm cho các khoản vay để thực hiện các nghĩa vụ thanh toán đối với các vị thế mở của KH. Trong trường hợp bán chứng khoán ký quỹ, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank có quyền bán với giá và thời điểm do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank tự quyết định. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank có quyền ứng trước tiền bán chứng khoán ký quỹ để thực hiện thanh toán Các Nghĩa Vụ của KH.

3.6. Sử dụng Tài sản ký quỹ của KH để thực hiện nghĩa vụ ký quỹ với VSDC cho vị thế của KH; sử dụng Tài sản ký quỹ của KH để bảo đảm thanh toán, thực hiện thanh toán đối với các vị thế của KH.

3.7. Thực hiện chuyển tiền/chứng khoán khả dụng có trên Tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường/TKKQ của KH mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank sang TKPS để đảm bảo nghĩa vụ ký quỹ bổ sung/ hoặc nghĩa vụ thanh toán của KH.

3.8. Bán hoặc thu hồi bất kỳ tài sản nào khác của KH hiện có trên TKPS/Tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường/TKKQ/hoặc tài sản khác đang tham gia trong các dịch vụ do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank cung cấp.

4. Trường hợp sau khi xử lý theo quy định tại khoản 2 Điều này vẫn chưa đủ thanh toán các nghĩa vụ của KH, KH xác định và chấp nhận rằng: phần tiền phải thanh toán còn thiếu được tiếp tục ghi nhận là khoản nợ quá hạn của KH và KH có trách nhiệm tiếp tục thanh toán cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank. Tổng dư nợ trên TKPS phải thanh toán được thể hiện trên sao kê gửi cho KH và được xem là chính xác, đã được đối chiếu và được chấp thuận bởi KH và Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank, trừ trường hợp KH có bằng chứng rõ ràng là có sự sai sót do tính toán.

5. Trong trường hợp phải bán chứng khoán ký quỹ hoặc chứng khoán khác, KH có trách nhiệm thực hiện tất cả nghĩa vụ phát sinh liên quan đến chứng khoán phải bán như nghĩa vụ công bố thông tin và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của KH

1. Sở hữu và thực hiện các quyền của người sở hữu đối với tiền và các quyền, lợi ích hợp pháp khác phát sinh từ tiền gửi trên TKPS.
2. Sở hữu và hưởng các quyền và lợi ích phát sinh từ chứng khoán ký quỹ trên TKPS.
3. Nhận nợ vô điều kiện và có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ và đúng hạn đối với các khoản ghi nợ và lãi phát sinh đã được Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank tạm ứng để thực hiện các nghĩa vụ thanh toán của KH.
4. Thanh toán các khoản thuế, phí giao dịch, phí quản lý vị thế, phí quản lý tài sản ký quỹ, phí cung cấp dịch vụ SMS, phí liên quan đến lãi suất, phí chuyển tiền từ TKPS lên VSDC hoặc từ VSDC về TKPS (do KH yêu cầu hoặc do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank tự động thực hiện để đảm bảo các nghĩa vụ của KH), khoản tiền chậm trả và các khoản thuế, phí dịch vụ khác theo quy định của pháp luật và (hoặc) thông báo của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank tại từng thời điểm.
5. KH được nhận lãi tiền gửi trên số dư tiền ký quỹ cho giao dịch Chứng khoán phái sinh theo lãi suất do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank công bố theo từng thời điểm.
6. Thực hiện các quyền hợp pháp của người sở hữu chứng khoán theo quy định của pháp luật và các quy định khác được áp dụng.
7. Trong khung giờ do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank quy định, KH được rút tài sản ký quỹ khi giá trị tài sản ký quỹ lớn hơn Giá trị tài sản ký quỹ yêu cầu nếu KH đã thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.
8. Được rút lãi vị thế, lãi thanh toán đáo hạn các vị thế đã mở sau khi đã thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.
9. Được thay thế Tài sản ký quỹ nhưng phải đảm bảo các quy định về ký quỹ và chứng khoán ký quỹ do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank quy định tùy từng thời điểm.
10. Thông báo cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank khi có thay đổi về khả năng tài chính, khả năng chịu đựng rủi ro, nhân thân của KH. Khi cập nhật thông tin, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được phép xem các thông tin đã cung cấp không có thay đổi nếu không nhận được thông báo thay đổi từ phía KH. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những thiệt hại phát sinh do sự thay đổi thông tin mà KH không thông báo cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.
11. Tìm hiểu và tuân thủ quy định về giao dịch chứng khoán phái sinh của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán, VSDC và các quy định khác có liên quan.
12. Không gửi các yêu cầu hoặc lệnh giao dịch chứng khoán phái sinh vi phạm quy định của pháp luật Việt Nam, các quy định và hướng dẫn của các Cơ quan/tổ chức có thẩm quyền và (hoặc) các quy định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank ban hành theo từng thời điểm.

13. Có nghĩa vụ thực hiện các quy định khác được quy định trong Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này và theo quy định của pháp luật, của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank

1. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank có quyền sử dụng Tài sản ký quỹ của KH để ký quỹ cho VSDC đối với vị thế mở của KH.
2. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank có quyền tự động nộp tiền/chứng khoán ký quỹ từ TKPS của KH lên VSDC hoặc rút tiền/chứng khoán ký quỹ từ VSDC về TKPS của KH để đảm bảo các nghĩa vụ của KH tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank và (hoặc) VSDC.
3. Tạm ứng cho KH để thực hiện thanh toán lỗ vị thế, thanh toán các khoản bồi thường được xác định tại điểm 1.3 khoản 1 Điều 36 Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này.
4. Tự động thu thuế, phí và lãi phát sinh trên Tổng dư nợ trên TKPS của KH, thu phí cho các dịch vụ cung cấp cho KH theo biểu phí và lãi suất mà Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank quy định và (hoặc) thông báo của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank tại từng thời điểm. KH đồng ý rằng, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được quyền tự động trích hoặc giữ lại một phần tiền ký quỹ của KH để thanh toán các khoản thuế, phí giao dịch, phí quản lý vị thế, phí quản lý tài sản ký quỹ và lãi phát sinh theo quy định trong Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này.
5. Được phép sử dụng số dư tiền trên TKPS để thanh toán các khoản lãi và phí nói trên.
6. Được phép xử lý Tài sản ký quỹ, vị thế đang mở trên TKPS và tài sản khác trên Tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường/TKKQ để xử lý các trường hợp KH không hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho các giao dịch chứng khoán phái sinh của KH.
7. Được quyền thay đổi danh mục chứng khoán được phép ký quỹ, Tỷ lệ ký quỹ bằng tiền, Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ duy trì, Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ cảnh báo, Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ xử lý, Giới hạn vị thế, Thời Hạn Thanh Toán, các tỷ lệ ký quỹ khác áp dụng đối với giao dịch chứng khoán phái sinh, lãi suất tiền gửi, lãi suất đối với các khoản tạm ứng và/hoặc các loại phí có liên quan theo từng thời điểm.
8. Khi phát hiện KH thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm 2.1 khoản 2 Điều 33 Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank sẽ dừng ngay việc nhận lệnh giao dịch từ KH ngoại trừ các Giao dịch đối ứng và sẽ đóng tài khoản của KH ngay sau khi hoàn tất việc thanh lý vị thế của KH.
9. Tuân thủ các quy định theo pháp luật hiện hành; tuân thủ các quy định, hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, quy chế của VSDC, Sở Giao dịch Chứng khoán trong việc thực hiện nghiệp vụ giao dịch chứng khoán phái sinh.
10. Từ chối thực hiện các yêu cầu hoặc lệnh giao dịch chứng khoán phái sinh của KH nếu thấy yêu cầu hoặc lệnh giao dịch chứng khoán phái sinh đó vi phạm hoặc tiềm ẩn nguy cơ vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam, các quy định của Cơ quan quản lý có thẩm quyền và (hoặc) các quy định liên quan của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.
11. Các quyền khác theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này, pháp luật có liên quan hoặc thỏa thuận khác giữa KH và Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank.

Điều 10. Xử lý rủi ro phát sinh trong trường hợp Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank mất khả năng thanh toán hoặc bị đình chỉ, tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản

Trường hợp Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank mất khả năng thanh toán hoặc bị đình chỉ, tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản theo quy định pháp luật, Tài sản ký quỹ của KH sẽ không được xem là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank,

và Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank không được sử dụng để xử lý theo quy định pháp luật về giải thể và phá sản, không được phân chia cho các chủ nợ của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank hoặc phân chia cho các cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank dưới mọi hình thức. Tài sản ký quỹ này chỉ được sử dụng để thanh toán, bảo đảm thanh toán cho Các Nghĩa Vụ của KH theo quy định Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này. Phần tài sản còn lại sau khi đã hoàn tất nghĩa vụ thanh toán của KH sẽ được hoàn trả cho KH.

Trường hợp Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank bị đình chỉ, tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản hoặc các trường hợp khác theo quy định của pháp luật có liên quan, TKPS sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật và Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank tùy từng thời điểm.

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung

1. Mọi sửa đổi, bổ sung liên quan đến Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này chỉ có hiệu lực khi được người đại diện có thẩm quyền của Các Bên ký kết bằng hình thức điện tử hoặc văn bản. Các sửa đổi, bổ sung là một bộ phận không thể tách rời của Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này.

2. Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này có hiệu lực kể từ ngày được KH kích hoạt hoặc đăng ký sử dụng dịch vụ với Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank theo quy định tại Điều 1 Phần B Hợp đồng này và chấm dứt khi xảy ra một trong những trường hợp sau đây:

2.1. Theo yêu cầu của KH sau khi KH đã thanh toán đầy đủ nghĩa vụ, dư nợ, phí, thuế cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank; hoặc

2.2. Theo thông báo chấm dứt bằng văn bản do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank gửi đến cho KH chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc trước ngày dự định chấm dứt khi xảy ra một trong các sự kiện sau:

2.2.1. KH vi phạm bất kỳ quy định nào trong Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này mà theo đánh giá của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank là nghiêm trọng và không khắc phục trong thời hạn do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank yêu cầu;

2.2.2. Trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật như thiên tai, chiến tranh, đóng cửa thị trường chứng khoán trong thời gian kéo dài trùng với thời gian Các Bên thực hiện Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này;

2.2.3. Các trường hợp khác có bằng chứng đáng tin cậy chứng minh rằng Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank hoặc KH không thể tiếp tục thực hiện Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này;

2.3. Ngoài ra, Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này còn được chấm dứt theo quyết định của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank tùy từng thời điểm hoặc theo quy định của pháp luật.

3. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank sẽ ngừng cung cấp mọi dịch vụ liên quan đến giao dịch chứng khoán phái sinh theo Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này vào ngày dự định chấm dứt Điều khoản và Điều kiện mở TKPS và tiến hành xử lý Tổng dư nợ trên TKPS của KH trên TKPS theo Thông báo chấm dứt. Tài sản còn lại của KH trên TKPS sau khi Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank đã xử lý xong các nghĩa vụ của KH theo các quy định trong thông báo chấm dứt sẽ được chuyển trả lại vào Tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường của KH.

4. Bằng Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này, KH đồng ý và xác định rằng:

4.1. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được toàn quyền thực hiện ngay việc xử lý Tài sản ký quỹ, đóng các vị thế đang có trên TKPS theo quy định tại Điều 37 Điều khoản và Điều kiện mở TKPS mà không phụ thuộc vào di chúc hoặc sự kiện thừa kế theo pháp luật hoặc cam kết về nghĩa vụ của KH với bất kỳ một Bên thứ ba nào khác khi xảy ra một trong các trường hợp sau: KH

chết, bị Tòa án tuyên bố chết, mất tích hoặc KH thuộc Đối Tượng Không Được Phép giao dịch chứng khoán phái sinh. Tài sản còn lại của KH trên TKPS sau khi thanh toán các nghĩa vụ sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật.

4.2. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được quyền xác lập, ký và thực hiện các lệnh phát sinh có liên quan đến TKPS, bên thứ ba trong quá trình Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank thực hiện các nội dung quy định tại điểm 4.1 khoản này.

Điều 12. Cam kết mặc định

1. KH đồng ý ủy quyền cho Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank và không hủy ngang trong bất kỳ trường hợp nào, với nội dung Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được thay mặt và đại diện cho KH:

1.1. Dùng, sử dụng tiền trên TKPS để thực hiện thanh toán cho các khoản tiền lãi, phí, thuế và các khoản khác theo quy định của pháp luật đối với các giao dịch do Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank thực hiện theo lệnh của KH.

1.2. Thực hiện việc thanh toán bù trừ, thanh toán đáo hạn cho KH theo đúng quy định của VSDC nhằm phục vụ cho các giao dịch của KH trên TKPS.

2. KH thừa nhận và đồng ý rằng:

2.1. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank đã thông báo đầy đủ với KH về các thông tin nhận biết và xác định tư cách của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank bao gồm và không giới hạn chức năng, Giấy phép hoạt động, phạm vi kinh doanh, vốn Điều lệ, người đại diện ký Hợp đồng.

2.2. Việc đặt lệnh giao dịch thông qua các phương thức giao dịch điện tử luôn tồn tại những rủi ro tiềm tàng do lỗi của hệ thống hoặc của bất kỳ Bên thứ ba nào khác được trình bày tại Văn bản đăng ký dịch vụ giao dịch điện tử. KH cam kết chấp nhận mọi rủi ro, mất mát hoặc thiệt hại nào khác phát sinh thông qua các phương tiện đặt lệnh nêu trên do lỗi hệ thống, lỗi của bất kỳ Bên thứ ba hoặc do các hành vi của KH ảnh hưởng đến việc thực hiện giao dịch chứng khoán phái sinh hoặc sử dụng TKPS của KH.

2.3. KH đã được Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank tư vấn và giải thích rõ về các rủi ro phát sinh khi thực hiện giao dịch chứng khoán phái sinh và đồng ý chấp nhận các rủi ro đó.

2.4. Khi ký tên hoặc ủy quyền cho người khác ký vào Phiếu lệnh giao dịch Chứng khoán phái sinh hoặc đặt lệnh thông qua các phương thức giao dịch điện tử, KH mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng trước khi đề nghị Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank thực hiện dịch vụ cho mình.

2.5. Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank được loại trừ mọi trách nhiệm phát sinh có liên quan trong trường hợp: (i) Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này, và/hoặc (ii) Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank thực hiện đúng nội dung yêu cầu/lệnh của KH/người nhận ủy quyền của KH, hoặc (iii) thực hiện theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước, tổ chức có thẩm quyền. Trong bất kỳ trường hợp nào quy định tại điểm này, KH tự chịu trách nhiệm giải quyết bằng chính chi phí của KH.

3. Các thông tin về Chứng khoán được phép ký quỹ, Tỷ lệ ký quỹ bằng tiền, Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ duy trì, Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ cảnh báo, Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ xử lý, Giới hạn vị thế, Thời Hạn Thanh Toán, các tỷ lệ ký quỹ khác áp dụng đối với giao dịch chứng khoán phái sinh, lãi suất tiền gửi, lãi suất đối với các khoản tạm ứng và/hoặc các loại phí có liên quan, các vấn đề khác và các thông tin thay đổi sẽ được Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank công bố tại website và/hoặc tại các địa điểm giao dịch của Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank. KH và Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank đồng ý rằng, tại và sau thời điểm Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này có hiệu lực, các thông tin trên có giá trị pháp lý và là phần không tách rời của Điều khoản và Điều kiện mở TKPS này khi được công bố theo phương thức quy định tại Điều này.